



TỔNG GIÁO PHẬN SEATTLE
GIÁO XỨ CÁC THÁNH TỬ ĐẠO VIỆT NAM
Vietnamese Martyrs Parish of The Archdiocese of Seattle
6841 S. 180th St, Tukwila, WA 98188
Website: www.vmpwa.org

Suy Niệm Chúa Nhật IV Mùa Chay Năm C

NGƯỜI ANH CẢ

Suru Tầm

Dụ ngôn người con hoang đàng hay còn được gọi là dụ ngôn người cha nhân hậu là một trong những trang Phúc âm lôi cuốn nhất được thánh sử Luca ghi lại cách sinh động. Mặc dù dụ ngôn nêu bật lòng nhân từ thương xót của Thiên Chúa đối với tội nhân biết sám hối trở về. Nhưng có một nhân vật làm cho chúng ta lưu ý, đó là người anh cả. Người anh cả trong dụ ngôn Chúa Giêsu ám chỉ đến ai đây? Đồng thời, cũng qua người anh cả, phải chăng Chúa Giêsu muốn cảnh tỉnh thái độ sống của người Kitô hữu chúng ta hôm nay?

Khi được biết người em trở về và cha anh đã giết bê béo ăn mừng anh liền nổi giận và không vào nhà. Người cha đã mời anh vào chung vui với ông thì anh ta kêu trách và lên án người em: “Cha coi, đã bao năm con hầu hạ cha, không hề trái lệnh cha một điều nào mà không bao giờ cha cho riêng con một con bê nhỏ để ăn mừng với chúng bạn. Còn thằng con của cha kia, sau khi phung phí hết tài sản của cha với bọn đàng điếm nay trở về thì cha lại sai làm thịt bê béo ăn mừng nó”.

Trước hết, người anh cả nói về bản thân mình, anh chứng tỏ lòng trung thành đối với cha: siêng năng, cần mẫn, chăm chỉ làm việc. Anh tự cho mình là người hiếu thảo, vâng phục cha không hề trái lệnh, không ăn chơi, không bỏ nhà đi hoang. Nhưng những lời anh dùng kể công với cha là những lời đầy ghen tức biện hộ cho chính mình. Anh tức giận vì thấy quyền lợi của mình bị xâm phạm. Người cha bao dung đến độ bất công đối với anh khi đón nhận và vui mừng khi người em trở về. Những lời than phiền đó làm lộ rõ khoảng cách giữa anh đối với cha và người em. Anh đã sống gần cha mà tâm hồn lại khác hẳn người cha. Anh thiếu tâm tình của một người con và một người anh: từ chối em mình và không muốn chia sẻ niềm vui của cha. Vì đâu mà anh sống thiếu tình thương coi vật chất trọng hơn tình

nghĩa? Thưa, chỉ vì anh không hiểu được tình cha, không biết sống như một người con. Anh chỉ biết những bồn phận lạnh lùng nên anh so đo tính toán. Anh tự biến mình thành một kẻ làm thuê, nghĩ mình phải được trả công, biến mình thành nô lệ đối với ông chủ – không còn tình nghĩa cha con, không còn tương quan huynh đệ. Từ đó, anh nhìn cả hai người như xa lạ với mình. Một cái nhìn khinh bỉ người em tội lỗi và nhìn người cha như một ông chủ bất công. Anh trở thành người xa lạ chính căn nhà của mình. Sự hiệp thông trong gia đình đã biến mất.

Đã đành người con thứ khước từ tổ ấm gia đình ra đi tìm hạnh phúc nơi vùng đất lạ bị hư hỏng. Nhưng ngược lại, người anh cả ở nhà cũng ra hư hỏng luôn. Vì bên ngoài thì anh làm mọi chuyện mà một người con tốt phải làm, nhưng bên trong anh thật sự xa cách người cha. Tuy nhiên việc hư hỏng của người anh cả khó nhận ra hơn. Dù sao anh luôn trung thành vâng phục, làm việc khô nhọc, mọi người xem anh như là người con gương mẫu không lỗi lầm. Nhưng khi đối diện với niềm vui của cha, thấy người em trở về và được cha vui mừng đón tiếp thì con người thật của anh đã để lộ chân tướng của một người kiêu ngạo, ích kỷ, ganh ghét... Những điều mà lâu nay được che đậy.

Chúa Giêsu kể dụ ngôn người con hoang đàng trở về nhưng điểm nhắm của Ngài là người con cả, hiện thân của những người Biệt phái và Luật sĩ. Những người kêu trách Chúa Giêsu về thái độ của Ngài đối với những người thu thuế và tội lỗi. Ngài chẳng những đón tiếp mà còn cùng ngồi ăn uống với họ. Điều này đã làm cho những người Biệt phái tỏ vẻ bất mãn khó chịu. Một vị tiên tri như Ngài mà lại tiếp đón những hạng người thu thuế tội lỗi như vậy là điều không thể chấp nhận được. Đối với họ, hành động của Chúa Giêsu đi ngược lại luật lệ Do thái.

Những người Biệt phái và Luật sĩ luôn tự hào về đời sống đạo đức của mình, tuân giữ tỉ mỉ, nghiêm ngặt lề luật của Thiên Chúa, như vậy họ thuộc về Thiên Chúa. Thiên Chúa xem ra mắc nợ họ và họ nghĩ rằng mình có quyền đòi hỏi.

Dưới con mắt của họ, những người thu thuế là những nhân viên làm việc cho đế quốc Rôma, làm tay sai cho ngoại bang đó là hạng người đáng ghét. Còn những người tội lỗi là phường đáng khinh bỉ, họ không muốn liên hệ vì sợ dơ bẩn ô uế.

Vì mang hình thức vụ luật nghĩa là giữ luật vì luật, với tinh thần cứng nhắc và giả hình, họ không cảm nhận được tình yêu, lòng thương xót của Thiên Chúa nên họ cũng không nhận ra được tha nhân là anh em mình. Ngược lại với thái độ kỳ thị phân biệt đối xử của Biệt phái, Chúa Giêsu tỏ ra cảm thông và xót thương những người thu thuế và tội lỗi, rộng tay đón tiếp và đồng bàn với họ. Ngài mời gọi họ sám hối và tha thứ tội lỗi cho họ. Quả thực, Đức Giêsu là hiện thân của

Thiên Chúa, Ngài đến trần gian để đem ơn cứu độ cho tất cả mọi người không trừ một ai, nhất là những người bị kỳ thị bỏ rơi, những người bị xã hội Do thái đương thời loại ra khước từ.

Qua dụ ngôn, Chúa Giêsu muốn trả lời cho những người Biệt phái và Luật sĩ thấy rằng: Thiên Chúa yêu thương hết mọi người và đồng thời mời gọi họ chung niềm vui với Thiên Chúa và hãy có một tâm hồn quảng đại bao dung như Thiên Chúa trong việc tiếp đón các tội nhân ăn năn trở lại.

Quả thực, dụ ngôn nhằm trả lời cho người Biệt phái và Luật sĩ nhưng cũng không phải là không liên hệ đến người Kitô hữu chúng ta. Dụ ngôn nhắc người Kitô hữu nhớ rằng: người ta không thể phục vụ Thiên Chúa đúng ý Ngài nếu không yêu mến Ngài và không thông hiệp vào tình yêu của Ngài đối với anh chị em, cho dù những người này là tội nhân. Vì thế, làm sao chúng ta có thể xưng mình là môn đệ Đức Kitô nếu chúng ta khinh bỉ, xa lánh những người đang gặp cơn hoạn nạn do tội lỗi?

Cũng như những người Biệt phái và Luật sĩ thời Chúa Giêsu, nhiều lúc chúng ta thường tự cho mình là những người ngay chính nên ta dễ dàng phê bình, chỉ trích, khinh bỉ và lên án những ai sa ngã, tội lỗi, nhất là những người mang những lỗi lầm công khai như: những người mắc bệnh Sida, nghiện ngập ma túy, rượu chè, trộm cắp, ngoại tình, những người sa cơ lỡ bước... Vì thế để hoá giải và sửa chữa những thành kiến, những thái độ trên chắc hẳn chúng ta cần có cái nhìn cảm thông, những lời nói an ủi khích lệ, những bàn tay đỡ nâng để giúp họ vượt lên khỏi vũng bùn tội lỗi, để họ can đảm trỗi dậy trở về đón nhận hồng ân tha thứ của Thiên Chúa.

Dụ ngôn người con hoang đàng làm nổi bật trái tim của người cha: một trái tim nhân hậu, bao dung tha thứ và tràn đầy yêu thương. Nhưng đồng thời cũng đưa ra lời cảnh tỉnh về thái độ sống của những người Kitô hữu chúng ta.

Phụng vụ lời Chúa hôm nay mời gọi mỗi người chúng ta dù là con thứ hay con cả cũng cần trở về với cha để nhận được ơn tha thứ, để thực sự là con của cha. Trở về với cha là dang rộng tay đón lấy người em lầm lỡ. Không còn là thằng con của cha nữa mà là em của con. Trở về với cha là chia sẻ niềm vui với cha, nối kết tình huynh đệ, yêu thương anh em một nhà.

Ước gì khi tham dự bàn tiệc Thánh Thể, khi ăn cùng một tấm bánh và uống cùng một chén, chúng ta được hiệp nhất nên một trong yêu thương của những người anh em một cha trên trời.